

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2022/HS-ST
Ngày: 30-3-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Đạo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Thượng Văn Kình.

2/ Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai (bằng hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương) vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 232/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-HS ngày 15/3/2022 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Hồ Văn T, sinh ngày 24/4/1994. Tại: Thanh Hóa. Nơi ĐKKHKT: Thôn TL, xã TT, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở: phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn H2 và bà Hà Thị L; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 13/6/2021 và tạm giam cho đến nay; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn T: Bà Lê Trần Vân A – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH AL – Đoàn luật sư tỉnh Bình Dương. (Tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương); Có mặt.

2/ Họ và tên: Phạm Minh H, sinh ngày 02/7/1984. Tại: Bình Dương. Nơi ĐKKHKT: phường C, thành phố M, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: phụ hồ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc A1 và bà Nguyễn Thị H3; Vợ: Nguyễn Thị L1, có 01 con (sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 13/6/2021 và tạm giam cho đến nay; Có mặt.

3/ Họ và tên: Lai Minh H1, sinh năm 1983. Tại: Bình Dương. Nơi ĐKKHKT: phường C, thành phố M, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lai Văn H4 và bà Lê Thị G; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc Y, có 04 con (lớn nhất sinh năm 2003,

nhỏ nhất sinh năm 2012); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 13/6/2021 và tạm giam cho đến nay; Có mặt.

Các bị cáo tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1961. Địa chỉ: phường C, thành phố M, tỉnh Bình Dương (Tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một); Vắng mặt.

Người làm chứng: Nguyễn Lâm N, Lê Minh Q (Tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một). (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 13/6/2021, trong lúc lực lượng Công an phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương tiến hành tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn phường đến hẻm số 07, khu phố 1, phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Lai Minh H1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển số 61H3-63xx chở theo Phạm Minh H có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng tuần tra yêu cầu H1 dừng xe để kiểm tra. Do trên người H, H1 có cất giấu chất ma túy nên khi thấy lực lượng tuần tra thì H nhảy xuống xe chạy bộ và ném xuống mặt đường nhựa 01 (một) đoạn ống hút nhựa, hàn kín hai đầu, màu xanh dương bên trong chứa chất màu trắng còn H1 cũng ném xuống mặt đường nhựa 01 (một) đoạn ống hút nhựa, hàn kín hai đầu, màu xanh dương bên trong chứa chất màu trắng nhưng bị lực lượng tuần tra phát hiện nên H1 và H cùng khai nhận các chất màu trắng trên là ma túy Heroine do H và H1 tàng trữ để sử dụng. Sau đó lực lượng tuần tra tiến hành đưa H1 và H về trụ sở Công an phường P để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lai Minh H1 và Phạm Minh H về hành vi có dấu hiệu phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ được số vật chứng, gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển số 61H3-63xx; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa, hàn kín hai đầu, màu xanh dương bên trong chứa chất màu trắng (đã được niêm phong) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 205, màu xanh-đen, số code 059Q093, có sim số 0522.636.xxx, số imei 1: 355947/05/206334/7, số imei 2: 355947/05/206335/4. Cùng ngày 13/6/2021, Công an phường P chuyển hồ sơ vụ việc cùng với Lai Minh H1, Phạm Minh H cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định được như sau: Lai Minh H1 và Phạm Minh H có mối quan hệ bạn bè, cả H1 và H đều là đối tượng nghiện và thường xuyên sử dụng ma túy cùng nhau. Khoảng 05 giờ ngày 13/6/2021, H nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên H đi đến nhà của H1 tại khu phố 6, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để rủ H1 đi mua ma túy về cùng sử dụng chung thì H1 đồng ý. Thực hiện ý định trên, H1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển số 61H3-63xx chở H đi mua ma túy. Trên đường đi, H1 lấy ra số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng để đưa cho H rồi H bỏ thêm số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng góp lại thành số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng để mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Khi H1 điều khiển xe mô tô chở H đi đến đầu đường hẻm số 07, khu phố 1, phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương thì H kêu H1 dừng xe lại rồi H sử dụng điện thoại di động thuê bao số 0522.636.xxx của H gọi đến điện thoại di động thuê bao số 0385.967.xxx của Nguyễn Văn D để hỏi mua 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng ma túy Heroine.

Khoảng 05 (năm) phút sau, D đi bộ ra đầu hẻm số 07 đến chỗ H đang đứng rồi nhận tiền và đưa cho H 02 (hai) đoạn ống hút nhựa, hàn kín hai đầu, màu xanh dương bên trong có chứa chất màu trắng (là ma túy Heroine). Sau khi mua ma túy xong, H đưa cho H1 01 (một) đoạn ống hút nhựa, hàn kín hai đầu, màu xanh dương bên trong chứa Heroine để cất giữ thì H1 cầm đoạn ống hút nhựa chứa ma túy bên trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô biển số 61H3-63xx chở H trở về lại nhà của H1. Khi H1 và H đang điều khiển xe mô tô chạy trên đường hẻm số 07, đoạn qua khu phố 1, phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương (cách vị trí mua ma túy khoảng 200 mét) thì bị lực lượng Công an phường P kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngoài ra, H1 và H còn khai nhận trước đó có 02 (hai) lần mua ma túy của D, cụ thể như sau: Lần thứ nhất vào ngày 11/6/2021, lần thứ hai vào ngày 12/6/2021, mỗi lần mua với số tiền từ 200.000 (hai trăm nghìn) đồng đến 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng và H đều là người trực tiếp liên hệ với D qua điện thoại di động và hẹn gặp D tại khu vực đầu hẻm số 07, khu phố 1, phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương để mua ma túy.

Trên cơ sở lời khai của Lai Minh H1, Phạm Minh H và kết quả xác minh tại Công an phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, vào lúc 08 giờ 45 phút ngày 13/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn D tại phòng trọ số 2, thuộc khu nhà trọ X, địa chỉ tại phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Nguyễn Văn D và Hồ Văn T đang có mặt tại phòng trọ và thu giữ được số vật chứng, gồm: 01 (một) cân tiểu ly hiệu Amput, màu đen-bạc, mặt sau có dòng chữ Japan Technology; 01 (một) ống bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 02 (hộp) quẹt gas đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo inox đã qua sử dụng và 01 (một) dao lam đã qua sử dụng. Bên cạnh đó, qua kiểm tra thì phát hiện bên trong túi xách của D đang đeo trước ngực có cất giấu 16 (mười sáu) đoạn ống hút nhựa, hàn kín hai đầu, màu xanh dương bên trong chứa chất màu trắng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa, hàn kín hai đầu màu xanh lá cây bên trong chứa chất màu trắng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme, màu xanh, có sim số 0385.967.xxx, số imei 1: 862386040543977, số imei 2: 862386040543969 và số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng nên lực lượng Công đã lập biên bản thu giữ những vật chứng trên. Ngoài ra, trong lúc khám xét nơi ở thì Nguyễn Văn D và Hồ Văn T cùng khai nhận T là người ở cùng phòng trọ và thường xuyên sử dụng ma túy với D nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một cùng mời T về trụ sở cơ quan Công an để làm việc.

Qua làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, Nguyễn Văn D và Hồ Văn T cùng khai nhận như sau: D và T là anh em họ hàng ở cùng quê. Do D không có giấy tờ tùy thân nên ngày 02/6/2021, D đến ở chung với T tại phòng trọ số 02, thuộc khu nhà trọ X. Trong quá trình sinh sống chung, do T cũng là đối tượng nghiện và thường xuyên mua ma túy về sử dụng nên khi nhìn thấy các dụng cụ, đồ vật của D như: cân tiểu ly, các đoạn ống hút,... và nhiều đối tượng nghiện thường xuyên liên hệ với D nên T biết được D là người bán ma túy cho các đối tượng nghiện. Bên cạnh đó, do có tiền từ việc bán ma túy nên D lo việc mua thức ăn, nước uống hàng ngày cho T, đồng thời D còn hứa sẽ trả tiền thuê phòng trọ hàng tháng cho T và thường xuyên cho T ma túy để sử dụng. Do đó, trong quá trình sinh sống chung, T đã có 02 (hai) lần giúp sức cho D trong việc bán ma túy cho các đối tượng nghiện, cụ thể:

Lần thứ nhất, vào ngày 07/6/2021, sau khi mua ma túy xong, D đem vào nhà vệ sinh chung của khu nhà trọ X đang ở rồi phân chia ma túy. Sau khi chia ma túy xong, D quay lại phòng trọ số 02 rồi lấy ra 01 (một) đoạn ống hút nhựa, hàn kín hai đầu, màu xanh dương bên trong có chứa ma túy Heroine và cắt ra một nửa để D và T cùng sử dụng ma túy trên. Trong lúc đang sử dụng thì có đối tượng nghiện điện thoại đến hỏi mua 100.000 (một trăm nghìn) đồng ma túy nên D lấy đoạn ống nhựa còn lại đã được cắt ra từ trước chưa sử dụng đến đưa cho T dùng hột quẹt gas để hơ đầu miệng lại rồi đem ra bán cho các đối tượng nghiện. Sau khi bán xong, D quay trở lại phòng trọ rồi tiếp tục cùng T sử dụng số ma túy còn lại, trong lúc đang sử dụng thì D nói "em làm có tiền thì em sẽ trả tiền phòng cho anh" thì T đồng ý.

Lần thứ hai, vào ngày 10/6/2021, trong lúc Nguyễn Văn D đi mua ma túy tại huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì Hồ Văn T ở phòng trọ tự ý lấy ống hút nhựa ra cắt thành những đoạn nhỏ và hàn kín lại một đầu để nhằm mục đích phụ D phân chia ma túy. Ngoài ra, quá trình số cùng thì Tùng còn chứng kiến việc D mang ma túy vừa mua được ra phân chia nhằm bán lại cho các con nghiện.

Quá trình điều tra cũng xác định, từ ngày 09/6/2021 đến ngày 12/6/2021, Nguyễn Văn D đã bán ma túy cho anh Nguyễn Lâm N được 04 (bốn) lần và bán ma túy cho anh Lê Minh Q được 04 (bốn) lần; mỗi lần D đều bán với giá tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Căn cứ Bản Kết luận giám định số 344/MT-PC09 ngày 18/6/2021 và Kết luận giám định bổ sung số 344A/MT-PC09 ngày 23/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận:

- Chất màu trắng bên trong của 02 (hai) đoạn ống hút nhựa, hàn kín hai đầu, màu xanh dương và được đựng trong một bì thư (ký hiệu M1) được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Lai Minh H1 và Phạm Minh H, chữ ký cán bộ niêm phong Nguyễn Tuấn A2 và hình dấu đỏ của Công an phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương là ma túy, có khối lượng là 0,1646 gam, loại Heroine. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,1302 gam, loại Heroine (đã được niêm phong).

- Chất màu trắng bên trong của 01 (một) đoạn ống hút nhựa, hàn kín hai đầu, màu xanh lá cây, có khối lượng 0,0855 gam (ký hiệu M2-1) và chất màu trắng bên trong của 16 (mười sáu) đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu, màu xanh dương, có khối lượng 1,3633 gam (ký hiệu M2-2) đều là ma túy, loại Heroine; tất cả được đựng trong một bì thư (ký hiệu M2) được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Văn D, chữ ký cán bộ niêm phong Nguyễn Thành T và hình dấu đỏ của Công an phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,0650 gam, loại Heroine (ký hiệu M2-1) và 1,2541 gam, loại Heroine (ký hiệu M2-2, tất cả đã được niêm phong).

Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định trên cùng một số vật chứng, gồm: 01 (một) cân tiểu ly hiệu Amput, màu đen-bạc, mặt sau có dòng chữ Japan Technology; 01 (một) ống bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 02 (hộp) quẹt gas đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo inox đã qua sử dụng và 01 (một) dao lam đã qua sử dụng mà Nguyễn Văn D khai nhận là dụng cụ được D dùng để phân chia ma túy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng thu giữ của Nguyễn Văn D, quá trình điều tra, xét thấy số tiền trên là tiền do D bán ma túy cho Lai Minh H1 và Phạm Minh H có được nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 205, màu xanh-đen, số code 059Q093, có sim số 0522.636.xxx, số imei 1: 355947/05/206334/7, số imei 2: 355947/05/206335/4 thu giữ của Phạm Minh H và 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme, màu xanh, có sim số 0385.967.xxx, số imei 1: 862386040543977, số imei 2: 862386040543969 thu giữ của Nguyễn Văn D, quá trình điều tra xác định điện thoại trên được H dùng để gọi điện cho D để mua ma túy, đồng thời D cũng dùng điện thoại trên để liên lạc phục vụ cho việc bán ma túy của D nên xét thấy hai điện thoại trên là công cụ mà H và D dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xem xét quyết định xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave (tên chính xác trong giấy đăng ký là nhãn hiệu Fuljir), màu đỏ, biển số 61H3-63xx thu giữ của Lai Minh H1, quá trình điều tra xác định xe mô tô trên do anh Nguyễn Quốc C, sinh năm 1971 đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Qua làm việc, anh C khai nhận vào năm 2008 đã bán xe mô tô trên cho một buôn lái (không xác định rõ nhân thân, lai lịch). Mặt khác qua điều tra, H1 khai xe mô tô trên là của ba vợ là ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1961; ông Đ khai nhận xe mô tô trên được ông mua của một buôn lái (không xác định rõ nhân thân, lai lịch), khi mua xe ông Đ không làm hợp đồng mua bán và chuyển đổi chủ sở H; ông Đ đưa xe mô tô trên cho H1 dùng để làm phương tiện đưa đón cháu ngoại của ông (con của H1) đi học, việc H1 dùng xe mô tô trên để làm phương tiện đi mua ma túy thì ông Đ hoàn toàn không hay biết. Bên cạnh đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng báo tìm chủ sở H nhưng chưa có bất kỳ cá nhân nào đến nhận. Do đó, ngày 14/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã trả lại xe mô tô biển số 61H3-63xx cho ông Đ theo Quyết định xử lý vật chứng số 123/QĐ-CQ.CSĐT.

Đối với Nguyễn Văn D, quá trình tạm giữ để điều tra đến ngày 10/11/2021 D đã chết theo Giấy báo tử số 02, quyển số 01, ngày 12/11/2021 của Bệnh viện Đa khoa Cao su Dầu Tiếng. Do đó, ngày 14/11/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can số 11/QĐ-CQ.CSĐT ngày 14/11/2021 đối với Nguyễn Văn D.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Lâm N, ngày 09/11/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 101/QĐ-XPHC về hành vi trên với số tiền 750.000 (bảy trăm, năm mươi nghìn) đồng.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Minh Q, ngày 16/6/2021 Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Chánh Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 07/UBND về hành vi của Quang với thời hạn 03 (ba) tháng, kể từ ngày 16/6/2021 đến ngày 16/9/2021.

Cáo trạng số 05/CT-VKS-HS ngày 10/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Hồ Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; truy tố bị cáo Lai Minh H1, Phạm Minh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017, xử phạt bị cáo Hồ Văn T mức hình phạt từ 07 năm đến 08 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017, xử phạt bị cáo Phạm Minh H mức hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017, xử phạt bị cáo Lai Minh H1 mức hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư (ký hiệu M1) niêm phong có chữ ký người bị bắt Lai Minh H1, Phạm Minh H bên trong có chứa ma túy loại Heroine, trọng lượng hoàn lại sau giám định: 0,1302 gam (M1); 01 (một) bì thư (ký hiệu M2) niêm phong có chữ ký người bị bắt Nguyễn Văn D bên trong có chứa ma túy loại Heroine, trọng lượng hoàn lại sau giám định: 0,0650 gam (ký hiệu M2-1) và 1,2541 gam (ký hiệu M2-2); 01 (một) cân tiểu ly hiệu Amput màu đen-bạc, mặt sau có dòng chữ Japan Technology; 02 (hai) hộp quẹt gas đã qua sử dụng; 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo inox đã qua sử dụng; 01 (một) dao lam đã qua sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Nokia 205 màu xanh đen, có sim số 0522 636xxx, số code: 059Q093, số Imei 1: 355947/05/206334/7, số Emei 2: 355947/05/206335/4; 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Realme màu xanh, có sim số 0385 967xxx, số Imei 1: 862386040543977, số Emei 2: 862386040543969; số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn T trình bày: Thông nhất tội danh, điểm khoản của điều luật mà Viện kiểm sát truy tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Bị cáo chỉ tham gia với vai trò giúp sức cho D, không trực tiếp bán chất ma túy cho các đối tượng nghiện và hoàn toàn không thu lợi bất chính. Vì thế, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, áp dụng mức hình phạt thấp nhất quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự để bị cáo sớm hòa nhập xã hội, cải tạo thành công dân tốt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một qua phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và quan điểm luận tội.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản ghi lời khai của người làm chứng, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 07/6/2021 đến 12/6/2021, Nguyễn Văn D đã 05 lần mua chất ma túy (heroine) mang về nơi trọ phân chia thành từng liều nhỏ, sau đó 09 lần bán chất ma túy cho các đối tượng nghiện trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Đối với Hồ Văn T, dù biết Nguyễn Văn D có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn đồng ý dùng nơi ở trọ của Tùng để cho D phân chia chất ma túy, 02 lần giúp sức cho D trong việc bán ma túy nhằm mục đích để D cho ma túy sử dụng, mua thức ăn nước uống và chi trả tiền thuê trọ. Đối với Lai Minh H1, Phạm Minh H, ngày 13/6/2021 có hành vi mua chất ma túy (loại Heroine có khối lượng 0,1646 gam) từ Nguyễn Văn D nhằm mục đích sử dụng. Do đó, hành vi mà Hồ Văn T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; hành vi của Lai Minh H1, Phạm Minh H thực hiện đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Đối với Nguyễn Văn D, ngày 10/11/2021 đã chết theo Giấy báo tử số 02, quyển số 01 ngày 12/11/2021 của Bệnh viện Đa khoa Cao su Dầu Tiếng. Hiện cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can số 11/QĐ-CQ.CSĐT ngày 14/11/2021 nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[3] Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của các bị cáo. Do đó, đối với các bị cáo cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Vụ án mang tính chất đồng phạm trong đó Tùng là giúp sức cho Dũng trong việc bán trái phép chất ma túy. Phạm Minh H là người nảy sinh ý định mua chất ma túy để cùng sử dụng với Lai Minh H1. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào nhân thân, vai trò từng bị cáo mà áp dụng mức hình phạt tương xứng.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp. Đối với lời bào chữa của vị luật sư là có cơ sở nên chấp nhận.

[7] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư (ký hiệu M1) niêm phong có chữ ký người bị bắt Lai Minh H1, Phạm Minh H, cán bộ niêm phong Nguyễn Tuấn A2 và đóng dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương; đóng dấu niêm phong bằng dấu tròn đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; Theo kết luận giám định số 444/MT-PC09 ngày 18/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương thì bên trong có chứa ma túy loại Heroine, trọng lượng hoàn lại sau giám định: 0,1302 gam (M1); 01 (một) bì thư (ký hiệu M2) niêm phong có chữ ký người bị bắt Nguyễn Văn D, cán bộ niêm phong Nguyễn Thành T và đóng dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương; đóng dấu niêm phong bằng dấu tròn đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; Theo kết luận giám định số 444/MT-PC09 ngày 18/6/2021 và kết luận giám định số 444A/MT-PC09 ngày 23/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương thì bên trong có chứa ma túy loại Heroine, trọng lượng hoàn lại sau giám định: 0,0650 gam (ký hiệu M2-1) và 1,2541 gam (ký hiệu M2-2); 01 (một) cân tiểu ly hiệu Amput màu đen-bạc, mặt sau có dòng chữ Japan Technology; 02 (hai) hộp quẹt gas đã qua sử dụng; 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo inox đã qua sử dụng; 01 (một) dao lam đã qua sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Nokia 205 màu xanh đen, có sim số 0522 636xxx, số code: 059Q093, số Imei 1: 355947/05/206334/7, số Emei 2: 355947/05/206335/4; 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Realme màu xanh, có sim số 0385 967xxx, số Imei 1: 862386040543977, số Emei 2: 862386040543969; số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng).

[8] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo pH1 chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Phạm Minh H, Lai Minh H1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Về hình phạt:

2.1/ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Hồ Văn T 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/6/2021.

2.2/ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phạm Minh H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/6/2021.

2.3/ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lai Minh H1 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/6/2021.

3/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư (ký hiệu M1) niêm phong có chữ ký người bị bắt Lai Minh H1, Phạm Minh H, cán bộ niêm phong Nguyễn Tuấn A2 và đóng dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương; đóng dấu niêm phong bằng dấu tròn đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; Theo kết luận giám định số 444/MT-PC09 ngày 18/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương thì bên trong có chứa ma túy loại Heroine, trọng lượng hoàn lại sau giám định: 0,1302 gam (M1); 01 (một) bì thư (ký hiệu M2) niêm phong có chữ ký người bị bắt Nguyễn Văn D, cán bộ niêm phong Nguyễn Thành T và đóng dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương; đóng dấu niêm phong bằng dấu tròn đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; Theo kết luận giám định số 444/MT-PC09 ngày 18/6/2021 và kết luận giám định số 444A/MT-PC09 ngày 23/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương thì bên trong có chứa ma túy loại Heroine, trọng lượng hoàn lại sau giám định: 0,0650 gam (ký hiệu M2-1) và 1,2541 gam (ký hiệu M2-2); 01 (một) cân tiểu ly hiệu Amput màu đen-bạc, mặt sau có dòng chữ Japan Technology; 02 (hai) hộp quẹt gas đã qua sử dụng; 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo inox đã qua sử dụng; 01 (một) dao lam đã qua sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Nokia 205 màu xanh đen, có sim số 0522 636xxx, số code: 059Q093, số Imei 1: 355947/05/206334/7, số Emei 2: 355947/05/206335/4; 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Realme màu xanh, có sim số 0385 967xxx, số Imei 1: 862386040543977, số Emei 2: 862386040543969; số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng).

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 043.22 ngày 13/12/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một; Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 10/12/2021).

4/ Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

Lê Minh Đạo